|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT NAM TRÀ MY  **TRƯỜNG PTDTBT THCS TRÀ LENG** | **MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I****Môn: Lịch sử - Lớp 9****Năm học: 2022 – 2023** |

**I. HÌNH THỨC KIỂM TRA:**

 Trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận: Trắc nghiệm khách quan 50%, tự luận 50%.

**II. THIẾT LẬP MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến những năm 90** | - Biết được những thành tựu đạt được của Liên Xô trong công cuộc xậy dựng đất nước. | - Hiểu được các nước Đông Âu thực hiện nhiệm vụ xây dựng nhà nước dân chủ.- Giải thích được sự không thành công của công cuộc cải cách Gooc-ba-chop. | - Xác định được nguyên nhân cơ bản làm sụp đổ CNXH ở Liên Xô và Đông Âu |  |
| Số câu:Điểm:Tỉ lệ % |  | 1 2 20% |  2  0,66 6,6% |  | 1 0,33 3,3% |   |  |  | 4 3 30% |
| **2. Các nước châu Á, Đông Nam Á** | - Biết được nét nổi bật về tình hình chính trị và kinh tế sau CTTGII- Biết được thành tựu nổi bật trong công cuộc cải cách của Trung Quốc- Nêu được sự ra đời và phát triển của Asean | -Giải thích nhận định về sự phát triển kinh tế châu Á- Hiểu được mục tiêu, nguyên tắc hoạt động của ASEAN | - Điểm khác nhau công cuộc cải cách giữa Liên Xô và Trung Quốc.- Phân tích được sự không ổn định của châu Á nửa sau TKXX.- Suy luận sự can thiệp của Mỹ vào khu vực ĐNÁ. \* Đánh giá cơ hội VN tham gia tổ chức ASEAN |  |
| Số câu:Điểm:Tỉ lệ % | 4 1,33 13,3% |  | 1 0,33 3,3% | 2/3 2 20% | 3 1 10% |  |  | 1/3 1 10% |  9 5,66  56,6%  |
| **3. Các nước châu Phi, Mĩ-la-tinh** | - Nắm được sự kiện nổi bật Châu Phi - Nắm được các sự kiện lịch sử chủ yếu của khu vực Mĩ-la-tinh |  | - Sự khác nhau về tình hình và đặc điểm của PTGPDT giữa châu Á, Phi, với khu vực Mĩ-la-tinh.- Xác định thành tựu quan trọng đạt được trong công cuộc xây dựng đất nước của Mĩlatinh. |  |
| Số câu:Điểm:Tỉ lệ % | 2 0,66 6,6% |  |  |  | 2 0,66 |  |   |  | 4 1,33 13,3%  |
| TS câu:TS điểm:Tỉ lệ % | 6 2 20% | 1 2 20% | 3 1 10% | 2/3 2 20% | 6 2 20% |  |   | 1/31 10% | 17 10 100% |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT NAM TRÀ MY  **TRƯỜNG PTDTBT THCS TRÀ LENG** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I****Môn: Lịch sử - Lớp 9****Năm học: 2022– 2023**  *Thời gian: 45 phút, không tính thời gian giao đề.* |

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM**: (5 điểm).

 Em hãy chọn phương án trả lời đúng nhất (mỗi ý trả lời đúng được *0,33 điểm).*

**Câu 1.** Chiến lược phát triển kinh tế của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới hai chú trọng vào:

A. phát triển nền công nghiệp nhẹ. B. phát triển nền công nghiệp quốc phòng.

C. phát triển kinh tế công- thương nghiệp. D. phát triển công nghiệp nặng

**Câu 2.** Nhiệm vụ nào sau đây *không phải* là nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu (giai đoạn 1945-1949)?

A. Ban hành các quyền tự do dân chủ. B. Tiến hành cải cách ruộng đất.

C. Xây dựng nền văn hóa phát triển. C. Quốc hữu hóa các xí nghiệp lớn..

**Câu 3.** Khó khăn lớn nhất của Liên Xô sau khi chiến tranh thế giới thứ hai vừa kết thúc là:

A. đất nước bị tàn phá nặng nề. B. phải giúp đỡ phong trào cách mạng thế giới.

C. bị các nước đế quốc bao vây kinh tế. D. bị các nước tư bản cô lập về chính trị.

**Câu 4.** Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) bị giải thể do nguyên nhân nào?

A. Do hoạt động “khép kín” trong hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.

B. Do hoạt động không hiệu quả, không đủ sức cạnh tranh với Mĩ và Tây Âu.

C. Do gặp phải sự chống phá quyết liệt của Mĩ và các nước tư bản chủ nghĩa.

D. Do sự sụp đổ của hệ thống chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu.

**Câu 5.** Em hãy chọn câu trả lời đúng nhất để điền vào chỗ (….) cho hợp lý:

 Cơ sở hình thành hệ thống Xã hội chủ nghĩa là các nước có chung mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo của**…. (1),** chung hệ tư tưởng của **… (2).**

A. 1. Đảng Cộng Sản, 2. chủ nghĩa Mác-Lê nin B. 1. Đảng Dân Chủ, 2. chủ nghĩa cộng sản

C. 1. Đảng Cộng Hòa, 2. chủ nghĩa tam dân D. 1. Đảng Dân Tộc, 2. chủ nghĩa xã hội

**Câu 6.** Nguyên nhân nào sau đây *không làm* cho Liên bang Xô Viết tan rã?

A.Bị các nước tư bản Âu- Mĩ tấn công quân sự. B. Mô hình xã hội chủ nghĩa chưa khoa học.

C. Đường lối quản lí đất nước có nhiều sai lầm. D. Tư tưởng chủ quan, nóng vội.

**Câu 7.** Hiện nay tổ chức ASEAN có bao nhiêu thành viên?

A. 8 B. 9 C. 10 D. 11

**Câu 8.** Hình thức đấu tranh giành chính quyền sau chiến tranh TGII ở các nước Đông Nam Á là:

A. đấu tranh chính trị của quần chúng nhân dân. B. đấu tranh bằng con đường ngoại giao.

C. khởi nghĩa vũ trang. D. đấu tranh bằng con đường kinh tế.

**Câu 9.** Chế độ A-pác-thai có nghĩa là:

A. sự duy trì chế độ nô lệ. B. sự phân biệt tôn giáo.

C. sự phân biệt đẳng cấp. D. sự phân biệt chủng tộc.

**Câu 10.** Đường lối đổi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc từ 1978 đến nay có đặc điểm gì?

A. lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm. B. lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.

C. lấy phát triển quân sự làm trọng tâm. D. lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

**Câu 11.** Vì sao năm 1960 được gọi là “năm châu Phi”?

A. Vì chế độ phân biệt chủng tộc bị sụp đổ. B. Vì có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.

C. Vì có phong trào cách mạng phát triển mạnh. D. Vì các nước châu Phi giành được độc lập.

**Câu 12.** Phương án nào sau đây *không phải* là lí do khiến các nước châu Phi gặp nhiều khó khăn trong những năm 80 của thế kỉ XX đến nay?

A. Các cuộc nội chiến đẫm máu giữa các bộ tộc. B. Sự bùng nổ dân số, đói nghèo, bệnh tật.

C. Sự bóc lột của chủ nghĩa Đế quốc thực dân. D. Sự tồn tại của chế độ A-pac-thai về kinh tế.

**Câu 13.** Sau chiến tranh thế giới II, châu Á được mệnh danh là “ châu Á thức tỉnh” vì :

A. phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh. B. chế độ phong kiến bị sụp đổ.

C. các nước châu Á giành được độc lập. D. nhiều nước châu Á trở thành cường quốc.

**Câu 14.** Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Á có gì khác với phong trào đấu tranh ở các nước khu vực Mĩ La- tinh:

A. nổ ra muộn hơn các nước khu vực Mĩ La-tinh.

B. nổ ra sớm hơn các nước Mĩ La-tinh.

C. mục tiêu đấu tranh là chống các nước đế quốc, giành độc lập.

D. mục tiêu đấu tranh chống phụ thuộc vào Mĩ, giành độc lập.

**Câu 15.** Dựa vào nội dung bảng dưới đây, hãy chọn đáp án đúng về mối quan hệ giữa thời gian ở cột I và các sự kiện ở cột II.

|  |  |
| --- | --- |
| **Cột I (Thời gian)** | **Cột II (Sự kiện)** |
| 1. 17 – 8-1945 | a. Việt Nam tuyên bố độc lập. |
| 2. 2-9-1945 | b. Lào tuyên bố độc lập. |
| 3. 12-10-1945 | c. Cách mạng Cu-ba thành công. |
| 4. 1-1-1959 | d. In-đô-nê-xia tuyên bố độc lập. |

A.1a, 2b, 3c, 4d. B.1b, 2a, 3d, 4c. C.1c, 2a, 3b, 4d. D.1d, 2a, 3b, 4c.

**II/ PHẦN TỰ LUẬN:** (5 điểm).

**Câu 1.** (3 điểm). Em hãy cho biết mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN)? Những cơ hội cho Việt Nam khi tham gia tổ chức này?

**Câu 2.** (2 điểm). Biểu hiện nào chứng tỏ chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu bị sụp đổ?

 **… Hết ….**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD& ĐT NAM TRÀ MY  **TRƯỜNG PTDTBT THCS TRÀ LENG** | **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I****Môn: Lịch sử - Lớp 9****Năm học: 2022 – 2023** |

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM:** (5 điểm). *0,33 điểm* cho 1 câu trả lời đúng:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | D | C | A | D | A | A | C | C | D | D | B | C | A | C | D |

**II/ PHẦN TỰ LUẬN:** (5 điểm*).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  1(3 điểm). |  **\* Mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của tổ chức ASEAN là:** **- Mục tiêu:***+* Tiến hành sự hợp tác kinh tế và văn hóa giữa các nước thành viên trên tinh thần hòa bình và ổn định khu vực. **- Nguyên tắc:**+ Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.+ Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.+ Giải quyết tranh chấp bằng hoà bình.+ Hợp tác phát triển có kết quả.**\* Những cơ hội cho Việt Nam khi tham gia tổ chức ASEAN:**+ Về kinh tế: Thu hút vốn và kĩ thuật của các quốc gia tiên tiến trong khu vực, phát triển du lịch và dịch vụ.+ Về văn hóa giáo dục: Được giao lưu tăng cường hiểu biết giữa các nền văn hóa truyền thống độc đáo, tiếp cận nền giáo dục các nước.+ Về an ninh- chính trị: Chung tay giải quyết những vấn đề mang tính toàn cầu, đảm bảo ổn định chính trị trong khu vực. |  1  1  1 |
|  2(2 điểm). | Biểu hiện chứng tỏ sự sụp đổ của chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là:- Ở Liên Xô: + Sau cuộc đảo chính ngày 19/8/1991 không thành, Đảng Cộng Sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động, chính quyền Liên bang bị tê liệt. + Tối 25/12/1991, lá cờ của Liên bang Xô Viết bị hạ xuống đánh dấu sự chấm dứt của chế độ CNXH sau 74 năm tồn tại.- Ở Đông Âu: Những năm 1989-1991, chính quyền mới tuyên bố từ bỏ CNXH, thực hiện đa nguyên, đa đảng, chuyển kinh tế theo thị trường. | 0,5 0,5 0,5 0,5  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Duyệt của Hội đồng duyệt đề** **CHỦ TỊCH** |  **Duyệt của Tổ chuyên môn** |  **Người ra đề** |

PHÒNG GD&ĐT NAM TRÀ MY **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**TRƯỜNG PTDTBT THCS TRÀ LENG** MÔN: LỊCH SỬ 9

NĂM HỌC: 2022- 2023

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| 1 | **1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến những năm 90** | - Cho biết những thành tựu của Liên Xô và Đông Âu đạt được trong công cuộc xây dựng đất nước | **Nhận biết**- Thành tựu của Liên Xô và Đông Âu đạt được. **Thông hiểu**- Quá trình xây dựng và tan rã của XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu. | 10 | 02 | 00 | 00 |
|  - Biểu hiện chứng tỏ chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ. |  **Thông hiểu**Chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ. |  0 | 0 | 1 | 0 |
| 2 | **Các nước châu Á, Đông Nam Á** |  - Trình bày nét nổi bật về tình hình chính trị và kinh tế sau CTTG II | **Nhận biết** - Biết được nét nổi bật về tình hình chính trị và kinh tế sau CTTG II |   4 | 1 | 0 | 0 |
|  - Giải thích, nhận định sự phát triển kinh tế ở châu Á. |  **Thông hiểu** - Hiểu được những thành tựu nổi bật về kinh tế. | 0  | 4 | 0 | 0 |
| **3** |  **Các nước châu Phi, Mĩ-la-tinh** |  - Các sự kiện lịch sử tiêu biểu của Châu Phi và Mĩ- la –tinh. | **Nhận biết**- Các sự kiện lịch sử tiêu biểu của Châu Phi và Mĩ- la –tinh. **Vận dụng**- sự khác nhau về tình hình và đặc điểm của các phongb trào đấu tranh ở châu Phi và châu Mĩ. |  2 0 | 2 0 | 0 2/3 | 0 1/3 |
|  **Tổng** |  | 7 | 9 | 2/3 | 1/3 |